

Bản án số: **18/2022/HS-ST**

Ngày: 25-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Lê Thị Kim Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim A (tên gọi khác: Mến); Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 19/11/1971; Nơi sinh: tại TP H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: chung cư C, phường G, Quận P, Tp. H; Nơi cư trú: C13/78a ấp P, xã B, huyện C, Tp. H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Phan Văn S, sinh năm 1932 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1941 (chết). Hoàn cảnh gia đình: Có 06 người, lớn sinh năm 1960, nhỏ sinh năm 1976; Chồng con: Chồng là Trương Văn Ng, sinh năm 1976, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: 01 tiền án

- Ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức TP.HCM áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến nay chưa thi hành bản án.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 05/10/1990 bị Ủy ban nhân dân TP.HCM quyết định bắt buộc giáo dục lao động tập trung 18 tháng.

- Ngày 28/7/2000 bị Tòa án nhân dân TP.HCM áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm l điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 18 tháng 06 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, trả tự do cho bị cáo vì đã mãn hạn tù. Thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm ngày 27/10/2000, đối với khoản bồi thường thiệt hại do 02 bị hại không có đơn

yêu cầu nên Cục thi hành án dân sự TP.HCM không tổ chức thi hành khoản bồi thường.

- Ngày 06/9/2000 bị Công an Quận 3 TP.HCM bắt, lập danh chỉ bản về việc Trộm cắp tài sản, qua xác minh không có tên trong sổ thụ lý, không rõ hình thức xử lý.

- Ngày 17/5/2002 bị Tòa án nhân dân Quận 1 TP.HCM áp dụng khoản 2 Điều 138, điểm b, g, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2004, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/6/2007.

- Ngày 27/12/2013 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức TP.HCM áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2014, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/6/2014.

- Ngày 28/8/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 9 TP.HCM áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/9/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/10/2020 “có mặt”.

Bị hại:

Bà Đặng Thị Phương O, sinh năm 1983(vắng mặt)

Địa chỉ: 884/28 Đ, Phường T, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1973(vắng mặt)

Địa chỉ: 512B lô X, chung cư C, phường C, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Văn N, sinh năm 1976(có mặt)

Địa chỉ: C13/78A ấp N, xã B, huyện B, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 02/6/2020, Nguyễn Thị Kim A ngồi uống nước tại đường N, Quận N. Do bản thân không có tiền tiêu xài, Kim A nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Để thực hiện, Kim A gọi điện thoại cho em ruột là Nguyễn Văn L(sinh năm 1973; ngụ tại 512B Lô X, chung cư C, phường C, Quận 1) hành nghề chạy xe ôm, nói L chở đi kiếm tiền và trả tiền công xe ôm cho L. Một lúc sau, L điều khiển xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 59H1-100.82 đến trước số 71 N, Quận M đón Kim A. Kim A nói L chở qua khu vực chợ T, Quận 7, sau đó đến khu vực chợ X, Quận 4. Khi đến khu vực bán trái cây, Kim A nhìn thấy chị Đặng Thị Phương O (sinh năm 1983; ngụ tại 884/28 Đ, Phường T, Quận 4) chạy xe Honda Lead màu xanh, biển số 59C3-006.29 đến, dừng xe đi vào mua đồ trước số 170 L, Phường H, Quận 4. Kim A nói L dừng xe lại cho Kim A xuống, nói L đứng đợi. Kim A đi bộ đến tiếp cận xe gắn máy Lead biển số 59C3-006.29 của chị O, dùng tay trái mở yên xe lên nhưng yên xe bị khóa nên không mở được. Kim A đi đến vị trí ổ khóa công tắc xe Lead loại thông minh, dùng tay trái vặn công tắc qua chế độ mở rồi bấm

nút mở được khóa yên xe. Sau đó, Kim A đi vòng phía sau đuôi xe Lead, dùng tay trái mở yên xe lên thì thấy bên trong có 01 túi xách bằng da màu xanh. Thấy còn đông người nên Kim A đóng yên xe xuống, dùng tay trái giữ yên xe để không bị khóa. Khi thấy không có người để ý, Kim A liền dùng tay phải mở yên xe Lead lên, cho tay trái vào bóp xe lấy được túi xách, cầm trên tay rồi đi ra nói L chở về Quận 1. Trên đường đi, Kim A mở túi xách ra kiểm tra, thấy bên trong có 01 bóp da cầm tay, bên trong bóp có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau và một số giấy tờ cá nhân. Kim A lấy hết số tiền trong bóp cất vào túi áo khoác, riêng giấy tờ Kim A để lại trong bóp da và nghĩ không còn tiền nên không kiểm tra hết túi xách. Khi đến trước số 75 N, phường C, Quận 1, Kim A nói L dừng xe lại rồi vứt bỏ túi xách vừa lấy trộm của chị O. L tiếp tục chở Kim A đến trước số 71 N, Quận 1 thì Kim A nói dừng xe cho xuống. Tại đây, Kim A trả cho L 1.500.000 đồng, rồi L chạy xe đi. Kim A kiểm tra lại số tiền đã trộm cắp được khoảng 10.000.000 đồng nên cất giữ để tiêu xài. Đến 09 giờ 10 phút cùng ngày, chị Đặng Thị Phương O phát hiện bị mất trộm túi xách để trong bóp xe Lead biển số 59C3-006.29, chị O xác nhận bên trong có 02 bóp da, 85.000.000 đồng, một số ngoại tệ gồm 165USD, 60.000WON, 1000BAHT và một số giấy tờ cá nhân nên đã đến Công an Phường 12, Quận 4 để tố giác (Bút lục 105-106).

Tại Kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐG ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 4 kết luận:

- 01 túi xách bằng da, có quai cầm tay, sọc caro màu xanh-hồng, kích thước cao, ngang (10x20cm), đã qua sử dụng không xác định được giá trị.

- 01 bóp da cầm tay, màu đen có dây kéo, loại hai ngăn, kích thước cao, ngang (10x20cm), đã qua sử dụng không xác định được giá trị.

- 01 bóp da cầm tay, màu đen không có dây kéo, loại hai ngăn, kích thước cao, ngang (10x20cm), đã qua sử dụng không xác định được giá trị.

- Tiền USD mệnh giá: 01 tờ 100USD = 2.314.000 đồng, 01 tờ 20USD = 462.000 đồng, 02 tờ 10USD = 462.000 đồng, 02 tờ 05USD = 213.000 đồng, 05 tờ 02USD = 231.000 đồng, 05 tờ 01USD = 115.700 đồng.

- Tiền WON mệnh giá: 01 tờ 50.000WON = 822.000 đồng, 01 tờ 10.000WON = 164.000 đồng.

- Tiền BAHT mệnh giá: 01 tờ 1000BAHT = 649.450 đồng (Bút lục 50-54).

Đến khoảng 10 giờ ngày 02/6/2020, anh Nguyễn Lê Anh V (sinh năm 1991; ngụ tại B416/63B Đ, Phường T, Quận 4) dùng xe đón cháu tại trước cổng trường Minh Đức số 75 N, phường C, Quận 1 đã nhặt được các giấy tờ cá nhân mang tên Đặng Thị Phương O gồm: 01 giấy CMND; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ nhựa ngân hàng Techcombank; 01 thẻ nhựa ngân hàng Đông Á..... Anh V đem về nhà đưa cho cha ruột là ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1969; ngụ tại B416/63B B, Phường T, Quận 4). Ông H đã đem các giấy tờ trên đến nhà trả cho mẹ chồng chị O là bà Nguyễn Thị Kim D (sinh năm 1962; ngụ tại 884/28 Đ, Phường T, Quận 4). Ngày 03/6/2020, bà D đã đem tất cả các giấy tờ cá nhân của chị O đến Công an Phường 12, Quận 4 giao nộp (Bút lục 109-110; 137-144; 154-157).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục 131; 176-179; 185-196). Kim A và Nguyễn Văn L khai

nhận trong suốt quá trình nhờ L chở đi và thực hiện hành vi trộm cắp chiếc túi xách của chị O, Kim A chỉ nói L chở đi kiếm tiền, không nói cho L biết là đi trộm cắp và cũng không nhờ L canh chừng hay cảnh giới để Kim A trộm cắp tài sản. Sau khi lấy trộm được túi xách, Kim A không nói cho L biết và số tiền 1.500.000 đồng trả cho L, Kim A cũng không nói do đâu mà có. Do đó, chưa đủ căn cứ xác định Nguyễn Văn L có hành vi đồng phạm với Kim A về tội Trộm cắp tài sản hay phạm tội Chứa chấp, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan điều tra đã không xử lý, chỉ ghi lời khai của L với tư cách người có liên quan (Bút lục 132-135; 162-167; 170-175).

Đối với vật chứng vụ là các giấy tờ cá nhân của chị Đặng Thị Phương O, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phương O (Bút lục 34-35). Về phần dân sự, ông Trương Văn N (sinh năm 1976; ngụ tại C13/78A ấp N, xã B, huyện B, TP.HCM) là chồng của Nguyễn Thị Kim A đã bồi thường cho chị Đặng Thị Phương O số tiền 45.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, chị O đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm (Bút lục 61; 136; 145-153; 158-161).

Vật chứng hiện đang tạm giữ:

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Kim A:

- 01 nón vải dạng tai bèo màu vàng, có nhiều hoa văn màu xám, nâu, hồng; 01 bộ quần áo có họa tiết da beo, quần dài, áo thun không cổ, không tay áo; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép có nhiều chữ Cross màu trắng là trang phục của Kim A mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tạm giữ của Nguyễn Văn L:

- 01 nón kết dạng lưới; 01 nón bảo hiểm màu vàng kem; 01 đôi giày màu đen là trang phục của L khi chở Kim A đến chợ Xóm Chiếu, Quận 4.

- 01 xe gắn máy Wave màu đen, biển số 59H1-100.82, số khung HJC43223Y238971, số máy JC43E-6169986, qua xác minh do ông Nguyễn Hữu T (sinh năm 1960; ngụ tại 53A T, Phường B, Quận 5) đứng tên đăng ký xe (Bút lục 57). Anh T đã làm hợp đồng ủy quyền cho anh Hoàng Tuấn A (sinh năm 1968; ngụ tại 92B/20/14Bis T, Phường S, Quận 4) (Bút lục 58-59). Anh Tuấn A khai đã bán xe trên cho đối tượng chưa rõ lai lịch (Bút lục 168-169). Nguyễn Văn L khai mua xe Wave biển số 59H1-100.82 của người tên H (chưa rõ lai lịch) giá 5.500.000 đồng, có giấy đăng ký xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm người có liên quan nhưng chưa có ai đến liên hệ nên tạm giữ xe Wave biển số 59H1-100.82 chờ giải quyết (Bút lục 60).

Số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã ra Quyết định chuyển vật chứng chuyển đến Kho vật chứng – Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 để chờ giải quyết.

- 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa VCD ghi nhận hình ảnh đối tượng mở cốp xe gắn máy lấy trộm túi xách của chị Đặng Thị Phương O tại trước số 170 L, Phường H, Quận 4. Thời gian 01 phút 53 giây. Do anh Nguyễn Văn M (sinh năm 1985; ngụ tại 5C19 ấp N, xã P, huyện B) là Nhân viên trật tự đô thị giao nộp, được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng số 24/CT ngày 13/01/2022 đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của TAND quận Thủ Đức.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Văn N là chồng của Nguyễn Thị Kim A đã bồi thường cho chị Đặng Thị Phương O số tiền 45.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, chị O đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 nón vải dạng tai bèo màu vàng, có nhiều hoa văn màu xám, nâu, hồng; 01 bộ quần áo có họa tiết da beo, quần dài, áo thun không cổ, không tay áo; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép có nhiều chữ Cross màu trắng là trang phục của Kim A mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn L 01 nón kết dạng lưới; 01 nón bảo hiểm màu vàng kem; 01 đôi giày màu đen là trang phục của L khi chở Kim A đến chợ X, Quận 4.

- Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy Wave màu đen, biển số 59H1-100.82, số khung HJC43223Y238971, số máy JC43E-6169986. Trường hợp hết thời hạn quy định mà chưa tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho Nguyễn Văn L.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa VCD ghi nhận hình ảnh đối tượng mở cốp xe gắn máy lấy trộm túi xách của chị Đặng Thị Phương O tại trước số 170 L, Phường H, Quận 4. Thời gian 01 phút 53 giây. Do anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1985; ngụ tại 5C19 ấp N, xã P, huyện B) là nhân viên trật tự đô thị giao nộp, được lưu theo hồ sơ vụ án.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ 38 phút ngày 02/6/2020, tại trước số 170 L, Phường H, Quận 4, Nguyễn Thị Kim A đã có hành vi lén lút mở cốp xe gắn máy 59C3-006.29 chiếm đoạt 01 túi xách, bên trong có 02 chiếc bóp da, tiền và ngoại tệ có tổng trị giá khoảng 90.453.950 đồng của chị Đặng Thị Phương O. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim A đã phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản người khác được Nhà nước bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Văn N là chồng của bị cáo Nguyễn Thị Kim A đã bồi thường cho bị hại chị Đặng Thị Phương O số tiền 45.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, chị O đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 nón vải dạng tai bèo màu vàng, có nhiều hoa văn màu xám, nâu, hồng; 01 bộ quần áo có họa tiết da beo, quần dài, áo thun không cổ, không tay áo; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép có nhiều chữ Cross màu trắng là trang phục của bị cáo Nguyễn Thị Kim A không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón kết dạng lưới; 01 nón bảo hiểm màu vàng kem; 01 đôi giày màu đen là trang phục của anh Nguyễn Văn Lkhi chở Kim A đến chợ Xóm Chiếu, Quận 4 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh L.

- 01 xe gắn máy Wave màu đen, biển số 59H1-100.82, số khung HJC43223Y238971, số máy JC43E-6169986, Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm người có liên quan nhưng chưa có ai đến liên hệ nên cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn quy định mà không có người đến nhận thì trả lại cho anh L.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa VCD ghi nhận hình ảnh đối tượng mở cốp xe gắn máy lấy trộm túi xách của chị Đặng Thị Phương O tại trước số 170 L, Phường H, Quận 4. Thời gian 01 phút 53 giây.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim A 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án Hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của TAND quận Thủ Đức bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2020 nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/7/2019 đến ngày 06/8/2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 nón vải dạng tai bèo màu vàng, có nhiều hoa văn màu xám, nâu, hồng; 01 bộ quần áo có họa tiết da beo, quần dài, áo thun không cổ, không tay áo; 01 đôi dép màu đen, trên quai dép có nhiều chữ Cross màu trắng là trang phục của bị cáo Nguyễn Thị Kim A.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn L01 nón kết dạng lưới; 01 nón bảo hiểm màu vàng kem; 01 đôi giày màu đen là trang phục của anh L.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy Wave màu đen, biển số 59H1-100.82, số khung HJC43223Y238971, số máy JC43E-6169986. Hết thời hạn 06 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho anh Nguyễn Văn L.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa VCD ghi nhận hình ảnh đối tượng mở cốp xe gắn máy lấy trộm túi xách của chị Đặng Thị Phương Oanh tại trước số 170 L, Phường H, Quận 4. Thời gian 01 phút 53 giây.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa Công an Quận 4 và chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhận:

- | | |
|-------------------------|-----|
| - Bị cáo; | (1) |
| - CA TP.HCM (PV 06); | (1) |
| - TAND TP.HCM; | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - VKSND Quận 4; | (1) |
| - Công An Quận 4; | (2) |
| - Chi cục THADS Quận 4; | (2) |
| - Chi cục THAHS Quận 4; | (1) |
| - Lưu VT, hồ sơ. | (3) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan